

MATHSPACE EDUCATION
DANH SÁCH ĐỒ TRƯỜNG THCS THANH XUÂN
Học sinh khối 5 khóa 2024-2025

STT	Họ và tên học sinh	Lớp
1	Đặng Quốc An	H81.5G2
2	Lại Gia An	H81.5G2
3	Vương Ngọc An	H4.5G3, H6.LĐ.G
4	Tăng Khánh An	H81.5G3
5	Nguyễn Trường An	H72.5G2
6	Tổng Phương Anh	C71.5G2
7	Vũ Thị Hiền Anh	H83.5A1, H6.LĐ.A
8	Nguyễn Hà Minh Anh	H81.5A1, H6.LĐ.A
9	Bùi Hùng Anh	H4.5G2
10	Lê Hà Minh Anh	H81.5G2
11	Nguyễn Hà Phương Anh	C3.5B
12	Trần Đức Anh	H4.5G1
13	Kiều Lưu Phan Anh	N4.5G
14	Hoàng Phương Anh	M73.5A
15	Đình Gia Bảo	H72.5G2
16	Trần Mai Chi	H81.5G2
17	Ngô Thuỳ Chi	H83.5G3, H6.LĐ.G
18	Nguyễn Thuỳ Dương	C71.5A1
19	Lương Đức Việt Hải	H72.5A2
20	Đỗ Minh Hoàng	H83.5G2

MATHSPACE EDUCATION
DANH SÁCH ĐỒ TRƯỜNG THCS THANH XUÂN
Học sinh khối 5 khóa 2024-2025

STT	Họ và tên học sinh	Lớp
21	Nguyễn Huy Hoàng A	H4.5G2
22	Nguyễn Huy Hoàng B	H4.5G1
23	Nguyễn Thế Hưng	H4.5G1
24	Nguyễn Minh Khang	H72.5G2
25	Chung Bùi Tấn Khang	H83.5G3
26	Vũ Thái Kiên	H83.5G3
27	Trần Đình Kiên	H72.5G3, H6.LĐ.A
28	Ngô Khánh Linh	H81.5G2, H6.LĐ.G
29	Cao Tuệ Linh	H4.5G3, H6.LĐ.G
30	Mai Ngọc Bảo Linh	H72.5G2
31	Nguyễn Hữu Bảo Long	H4.5A1
32	Bùi Quang Minh	H83.5G2, H2.LĐ.G
33	Thái Nguyễn Duy Minh	H4.5G1
34	Nguyễn Hà My	H72.5A3
35	Đình Tuấn Nghĩa	H4.5G2
36	Nguyễn Minh Ngọc	H83.5G2
37	Đào Đan Nguyên	N4.5A
38	Vũ Khôi Nguyên	H81.5G3
39	Dương Khôi Nguyên	H83.5G3
40	Trần Bá Khôi Nguyên	H4.5G2

MATHSPACE EDUCATION
DANH SÁCH ĐỒ TRƯỜNG THCS THANH XUÂN
Học sinh khối 5 khóa 2024-2025

STT	Họ và tên học sinh	Lớp
41	Ngô Hồng Phúc	H72.5G2
42	Nguyễn Văn Gia Phúc	H4.5G1
43	Trần Nguyễn Hà Phương	H4.5A1, H6.LĐ.A
44	Lại Hà Phương	H81.5G2, H6.LĐ.G
45	Lê Minh Quang	H4.5G1
46	Nguyễn Anh Quân	H4.5G2, H6.LĐ.G
47	Nguyễn Thái Sơn	H81.5G2
48	Vũ Thái Sơn	H83.5G3
49	Phạm Vũ Đăng Sơn	H4.5G3, H2.LĐ.G
50	Trần Đức Thanh	H4.5G1
51	Nguyễn Duy Thành	H83.5G3
52	Nguyễn Nhật Thành	H83.5G3, H6.LĐ.G
53	Tô Minh Thành	H72.5G2, H6.LĐ.G
54	Nguyễn Ngọc Thảo	H72.5G3, H6.LĐ.G
55	Bùi Minh Tiến	H83.5G2
56	Nguyễn Phú Tiến	H4.5G1
57	Phan Trọng Tiến	H6.LĐ.G; H72.5G2
58	Nguyễn Trọng Tiến	H83.5G2
59	Nguyễn Phúc Tín	H83.5G2
60	Nguyễn Minh Triết	N72.5G

MATHSPACE EDUCATION
DANH SÁCH ĐỒ TRƯỜNG THCS THANH XUÂN
Học sinh khối 5 khóa 2024-2025

STT	Họ và tên học sinh	Lớp
61	Trịnh Đăng Tuấn Trung	H83.5G3
62	Vũ Gia Vinh	H4.5G1
63	Lê Minh Vũ	H81.5G3, H6.LĐ.G
64	Nguyễn Quang Vũ	H4.5G1
65	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Khó - Đặc Biệt